TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-PT
Ngày: 19-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Ông Trần Quốc Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo Hồ Minh T, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Hồ Minh T**, sinh ngày 11-10-1985, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký thường trú: Số B, đường Â, tổ G, khu phố E, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số B, ấp B, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L, sinh năm 1954 và bà Tô Thị N, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 414/2013/HSST ngày 18/9/2013 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Hồ Minh T 13 năm tù về tội "Cướp tài sản", đến ngày 27/01/2021 chấp hành án xong, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-11-2023 đến ngày 11-11-2023 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có người bị hại, người liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/11/2023, Hồ Minh T điều khiển xe mô tô loại Suzuki Hayate màu trắng - đỏ biển số 63B8-074.97 đi từ nhà ở huyện B về tỉnh Bến Tre để dự đám giỗ. Trên đường đi T nảy sinh ý định đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến trường Tiểu học P thuộc Ấp D, xã P, huyện B, T lợi dụng thời điểm có nhiều phụ huynh đang đi vào trường đón con thiếu cảnh giác, T dẫn xe vào sân trường và dựng xe cặp cây xanh, quan sát xung quanh thì phát hiện trong phòng học lớp 1/5 có một cái ba lô màu xám vàng không có kéo dây khoá của cô giáo chủ nhiệm lớp 1/5 Nguyễn Thị Thúy V để trên nền gạch bên trái bàn giáo viên. Triết thấy cô V đang bận dẫn học sinh đi ra khỏi lớp giao cho các phụ huynh, không ai trông coi balo nên T đi vào phòng học đến gần ba lô lục lấy được 01 cái ví gập bằng da màu đen cất vào trong người rồi đi ra lấy xe chạy tẩu thoát chạy về tỉnh Bến Tre. Trên đường đi T dừng xe mở chiếc ví kiểm tra thấy bên trong có 4.000.000 đồng (gồm 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) được cất trong bao lì xì màu đỏ, T lấy tiền bỏ vào túi quần và vứt bao lì xì, các loại giấy tờ tuỳ thân trong trong ví Triết cất ví vào cốp xe. Đến ngày 05/11/2023, T đến Công an xã P đầu thú khai báo về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản đồng thời giao nộp: chiếc ví cùng với số tiền 4.000.000 đồng; 01 căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 62H1- 184.10 mang tên Nguyễn Thị Thúy V; xe mô tô 63B8-074.97 và giấy chứng nhận đăng ký xe 63B8-074.97; 01 nón bảo hiểm màu đỏ trắng; 01 áo thun màu vàng có chữ CK; 01 quần jean màu xanh; 01 áo khoác màu đen; 01 đôi dép cao su màu đen có chữ Asia thuộc sở hữu của Hồ Minh T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐG ngày 17/11/2023 của HĐĐG tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, đã định giá 01 chiếc ví da nữ màu đen có giá là 50.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25-3-2024 bị cáo Hồ Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Hồ Minh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Hồ Minh T kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hồ Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Hồ Minh T; bổ sung thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo (Bản án sơ thẩm có nhận định xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, nhưng tại phần Quyết định của Bản án không ghi nhận).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng và làm người công dân có ít cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Hồ Minh T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Nội dung vụ viêc và yêu cầu kháng cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Minh T khai nhận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 02/11/2023, tại trường Tiểu học P thuộc ấp D, xã P, huyện B, tỉnh Long An, bị cáo T lợi dụng trong lúc bà Nguyễn Thị Thúy V đang bận công việc với học sinh, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bà V là 01 cái ví gập (Chất liệu bằng da, màu đen để bên trong B) bên trong có số tiền 4.000.000 đồng và các loại giấy tờ tuỳ thân gồm: 01 căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 62H1-184.10. Xét, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hồ Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

Xem xét nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án

cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng tại cấp phúc thẩm không có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa đề nghị. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Minh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Tại phần nhận định của Bản án sơ thẩm có nhận định xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là đến cơ quan Công an đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng tại phần Quyết định của Bản án không ghi nhận áp dụng là thiếu sót, cấp phúc thẩm bổ sung cho đầy đủ, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hồ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Minh T. Giữ nguyên về hình phạt đối với bị cáo Hồ Minh T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 06-11-2023.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Minh T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 19-6-2024 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí:

Áp dụng: Các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hồ Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Bến Lức (02);
- VKSND huyện Bến Lức (01);
- CQĐT Công an huyện Bến Lức (01);
- Chi cục THADS huyện Bến Lức (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thiện Tâm